

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2018

Về việc “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cương Lĩnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Văn Hải – Chủ tịch UBND xã Thạnh An;

2/ Bà Ngô Thị Phương Trang – Nguyên phó bí thư huyện đoàn;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Lễ - Kiểm sát viên sơ cấp – Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 115/2018/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 15, đường 19, tổ 9, Khu phố 1, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: số 311 đường Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp D2, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ

(Bà T vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông H vắng mặt lần thứ 2 không rõ lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết T trình bày như sau:

Hôn nhân của bà và ông H đến với nhau là do tự quen biết nhau, sau đó tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/1983 tại UBND xã T, huyện T, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh).

Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là ông H tự ý bỏ nhà ra đi và mất tích từ năm 1987 cho đến nay, không rõ đi đâu làm gì. Vợ chồng coi như ly thân từ đó cho đến nay. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tuyên bố ông Nguyễn Văn H mất tích theo quyết định số 13/2017/QĐDS-ST ngày 16/11/2017 “Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin được ly hôn với ông H.

Về con không có.

Về tài sản chung riêng và nợ không có, không yêu cầu giải quyết.

Do bận công việc nên bà xin được vắng mặt trong các giai đoạn tố tụng, tại các nơi, các cấp Tòa án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa về việc tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Tuyết T, về con không có, không đặt vấn đề giải quyết, về tài sản chung riêng và nợ không đặt vấn đề giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết T thì đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Văn H nhiều lần nhưng ông H đều vắng mặt không lý do nên hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về hôn nhân: của bà Trần Thị Tuyết T và ông Nguyễn Văn H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn theo bà T trình bày và theo “Biên bản xác minh” ngày 16/5/2018 của Tòa án thì nguyên nhân là do vợ chồng thường hay mâu thuẫn, cự cãi dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ năm 1983 cho đến nay.

Ông Nguyễn Văn H đã được tuyên bố mất tích theo quyết định số 13/2017/QĐDS-ST ngày 16/11/2017 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án cũng đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng ông H đều vắng mặt. Nếu không chấp nhận yêu cầu của bà T cũng không đem lại hạnh phúc cho bà T. Nên chấp nhận yêu cầu của bà T, bà Trần Thị Tuyết T được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

[3] Về con: không có.

[4] Về tài sản và nợ: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Tuyết T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 4, 5, 6, 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Các Điều 51, 53, 54, 56, 57 Hôn nhân và gia đình 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết T.

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết T được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

- Về con: không có

- Về tài sản và nợ: không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: bà Trần Thị Tuyết T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí bà T đã nộp theo biên lai số AB/2013/009645 ngày 21/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ. Bà T không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc trích sao án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKS huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi THA dân sự huyện Vĩnh Thạnh;
- UBND phường Tam Bình, quận Thủ Đức, TP HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cương Lĩnh